

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày: 30-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tứ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kia và bà Nguyễn Thị Huệ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Huyền Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2023/TLST-HS ngày 28/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 04 ngày 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Quốc P, sinh ngày 16/11/1985 tại Đ, Gia Lai; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc C và bà Nguyễn Thị Ngọc A; vợ là Lê Thị Hoài T; bị cáo có 02 người con sinh năm 2011 và năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 05 tháng 10 năm 2023 cho đến nay; có mặt.

- **Bị hại:**

1. Văn Anh Gia B, sinh ngày 01 tháng 3 năm 2006, đã chết.

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại Văn Anh Gia B:** Bà Văn Thị Thu T1, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; có mặt.

2. Phạm Đức T2, sinh ngày 24 tháng 5 năm 2006; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Đức T2:* Bà Phạm Thị N, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Lê Thị T3, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; có mặt.

2. Lê Quang H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Quốc P có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh G cấp ngày 23/8/2021. Tối ngày 20/8/2023, Phạm Quốc P điều khiển xe ô tô biển số 81C-089.99 chở bàn ghế phục vụ đám cưới từ phường N về phường A, thị xã A. Khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, P điều khiển xe ô tô đến đoạn đường K+300m, Quốc lộ A thuộc Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai theo hướng Bình Định đi Gia Lai với tốc độ khoảng 20km/h. Lúc này, P muốn cho xe rẽ trái, chuyển hướng vào đường T, nên P quan sát về hướng Gia Lai phát hiện xe mô tô biển số 27F8- 0093 do Văn Anh Gia B điều khiển chở Phạm Đức T2 ngồi sau đang lưu thông phía trước ngược chiều, chạy với tốc độ nhanh, cách xe P khoảng 95m. Do chủ quan, P vừa quan sát về hướng Bình Định vừa điều khiển xe ô tô biển số 81C-089.99 chuyển hướng chạy sang phần đường của xe ngược chiều để rẽ trái vào đường T. Khi đầu xe ô tô do P điều khiển chạy đến vị trí giữa phần đường của xe đi ngược chiều, P nhìn lại hướng Gia Lai thì thấy xe mô tô do B điều khiển chạy đến vị trí cách đầu xe do P điều khiển 6m70. Do khoảng cách giữa hai xe quá gần, P xử lý không kịp nên phần đầu bên phải của xe ô tô biển số 81C-089.99 do P điều khiển đã tông vào phần đầu xe mô tô 27F8-0093 do B điều khiển. Sau khi va chạm, xe ô tô do P điều khiển dừng lại trên đường, xe mô tô do B điều khiển ngã xuống đường. Hậu quả: B chết trên đường đi cấp cứu, T2 bị thương, xe mô tô và xe ô tô hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng có ngã ba rẽ về bên trái theo chiều hướng A đi Đ. Mặt đường trải nhựa bê tông phẳng, ướt. Có vạch đứt quãng chia làm hai làn, áp dụng cho loại đường lưu thông hai chiều. Mặt đường rộng 13m9, phần đường bên trái cũng là phần đường xảy ra tai nạn tính theo hướng A đi Đak Pơ đo được rộng 07m05. Chiều rộng ngã ba là 09m70. Đoạn đường nằm trong khu dân cư;

Điểm mốc là cột điện cao thế có số ký hiệu 986;

Mép đường làm chuẩn là mép đường bên phải theo hướng A đi Đ;

(1) Xe ô tô tải biển số 81C-08999 phần đầu xe chệch về hướng ngã ba. Từ tâm trục bánh trước bên tài cách tim đường ngã ba là 03m10. Từ tâm trục bánh trước bên phụ vào mép đường làm chuẩn là 11m70. Từ tâm trục bánh sau bên phụ vào cột mốc cố định là 16m70. Từ tâm trục bánh sau bên phụ vào mép đường làm chuẩn là 10m45. Từ tâm trục bánh trước bên phụ vào tâm trục bánh trước xe mô tô là 2m40;

(2) Xe mô tô biển số 27F8-0093 ngã nằm nghiêng đầu chệch về phía ngã ba, đuôi xe hướng vào lòng đường, phần lưng xe ngã nghiêng về phía bên phải;

Từ tâm trục bánh trước (2) vào mép đường làm chuẩn là 13m30. Từ tâm trục bánh sau vào mép đường làm chuẩn là 12m50. Từ tâm trục bánh sau vào cột mốc cố định là 15m20.

Kết quả thực nghiệm điều tra xác định:

Thời điểm P quan sát thấy xe mô tô 27F8-0093 do B điều khiển thì P đang điều khiển xe ô tô 81C - 089.99 chạy trên phần đường bên phải Quốc lộ A, hướng Bình Định đi Gia Lai. T4 trục bánh sau bên tài cách lề 10m, tâm trục bánh trước bên tài cách lề 10m10 và cách tâm đường T 24m00. Xe mô tô biển số 27F8-0093 do B điều khiển đang chạy trên phần đường bên phải, hướng Gia Lai đi Bình Định. T4 trục bánh sau cách lề 2m, tâm trục bánh trước cách lề 2m và cách trục bánh trước bên trái xe ô tô 81C-089.99 là 95m.

Quan sát xong, P điều khiển xe ô tô biển số 81C-089.99 chuyển hướng rẽ trái vào đường T. Thời điểm phát hiện thấy xe mô tô 27F8- 0093 do B chạy đến gần thì xe ô tô 81C-089.99 chạy đến vị trí trên phần đường bên trái theo hướng Bình Định đi Gia Lai, tâm trục bánh sau bên tài cách lề 2m80, tâm trục bánh trước bên tài cách lề 1m50 và cách tâm đường T 3m40. Xe mô tô 27F8-0093 do B điều khiển đang chạy trên phần đường bên phải, hướng Gia Lai đi Bình Định. T4 trục bánh sau cách lề 1m30, tâm trục bánh trước cách lề 1m20 và cách trục bánh trước bên trái xe ô tô 81C-089.99 là 6m70.

- Tiếp tục cho P thực hiện hành vi điều khiển xe ô tô 81C-089.99 chạy đến vị trí va chạm với xe mô tô 27F8-0093, xác định: Xe ô tô 81C- 089.99 đang chạy trên phần đường bên trái theo hướng Bình Định đi Gia Lai, tâm trục bánh sau bên tài cách lề 2m50, tâm trục bánh trước bên tài cách lề 1m30 và cách tâm đường T 3m10. Xe mô tô 27F8-0093 do B điều khiển đang chạy trên phần đường bên phải, hướng Gia Lai - Bình Định. T4 trục bánh sau cách lề 1m30, tâm trục bánh trước

cách lề 1m20. Phần đầu xe mô tô 27F8-0093 va chạm vào đầu bên phải xe ô tô 81C-089.99.

- Sau va chạm, xe ô tô 81C-089.99 dừng lại trên đường, xe mô tô 27F8-0093 giật ngược lại ngã nghiêng bên phải, tâm trục bánh sau cách lề 3m, tâm trục bánh trước cách lề 2m10 và cách tâm trục bánh trước bên trái 2m50.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, xác định:

Khám nghiệm dấu vết trên xe ô tô biển số 81C-08999 hiệu Thaco, loại xe tải thùng kín: Mặt nạ trước phía bên phụ bị móp lún theo chiều hướng từ ngoài vào trong 5cm diện (45x50)cm. Góc mặt nạ bên phụ phía dưới gần cụm đèn chiếu sáng bên phụ có vết lún hình vòng cung dài 7cm rộng 3cm, bề mặt bám dính chất màu đen nghi cao su. Cụm đèn chiếu sáng phía bên phụ bị vỡ. Phần kính bảo vệ, chĩa đèn bị vỡ ốc đỡ chĩa rời khỏi vị trí lắp đặt. Ốp bảo vệ đèn bên phụ bị vỡ rời khỏi vị trí lắp đặt. Cản phía trước bị vỡ diện (75x20)cm. Đèn cản bên phụ bị gãy chốt, đèn bị đẩy lùi vào trong 12cm so với vị trí lắp đặt ban đầu.

Khám nghiệm dấu vết trên xe mô tô biển số 27F8-0093, nhãn hiệu Yamaha, loại Nữ, màu sơn bạc vàng đen, dung tích xi lanh 110 cm³, số máy 051417, số khung 051417: Cụm đèn chiếu sáng, hộp công tơ mét, mặt nạ, dè trước vỡ nát vụn hoàn toàn, rời khỏi vị trí lắp đặt. Tay cầm bên phải tuột khỏi vị trí lắp đặt. Dè chắn bùn phía trước bị vỡ rời khỏi vị trí lắp đặt. Phuộc nhún bên phải bị gãy, điểm gãy ngay giữa phuộc nhún. Ốp mặt hông bên trái bị vỡ rời khỏi vị trí lắp đặt. Ống bô xe bị gãy giá đỡ rời ra so với vị trí ban đầu 20cm.

Kết luận giám định tư pháp ngày 21/9/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh G kết luận: Xe ô tô biển số đăng ký 81C-089.99 tại thời điểm giám định, xe có các hệ thống, tổng thành, chi tiết liên kết chắc chắn, đảm bảo tính năng hoạt động.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 708/KGĐTT-KTHS ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh G kết luận bị hại Văn Anh Gia B chết:

1. Các kết quả chính:

- Mô cơ dưới da tại cung trước khoang gian sườn số 4 bầm tụ máu; Trong khoang ngực tràn ngập máu lỏng, dập phổi bọt màu hồng trào qua vết giải phẫu.

- Vùng ngực phải biến dạng, sờ nắn xương đòn phải, xương ức, các xương sườn (cung trước và cung bên) hai bên ngực ghi nhận lạo xạo xương. Sờ da vùng ngực có dấu hiệu tràn khí dưới da, dùng bơm kim tiêm thăm dò hai bên ngực có máu.

- Sờ nắn xương sọ vùng trán phải, cẳng tay trái ghi nhận lạo xạo xương.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 336/KLTTCT-PYBD ngày 08/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Đức T2 tại thời điểm giám định là: 09%.

Tại Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 12/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã A kết luận: Tại thời điểm ngày 20/8/2023 các tài sản bị hư hỏng do tai nạn giao thông có giá trị như sau:

1. Xe ô tô biển kiểm soát 81C-089.99, nhãn hiệu THACO, loại xe tải thùng kín, màu sơn trắng, trọng tải hàng hóa 1,25 tấn, số khung 50ACBC069673, số máy 9273WB075471 là 1.600.000đ

2. Xe mô tô biển kiểm soát 27F8-0093, nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS màu sơn bạc- vàng – đen, số khung 051417, số máy 051417 mua mới năm 2007 là 2.950.000đ.

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn lập lúc 19h58' ngày 20/8/2023 tại Trung tâm y tế thị xã A, do cán bộ Phòng C1 Công an tỉnh G kiểm tra đối với Phạm Quốc P: 0,000mg/100ml.

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn lúc 19h46' ngày 20/8/2023 tại Trung tâm Y tế thị xã A, do cán bộ Phòng C1 Công an tỉnh G kiểm tra đối với Văn Anh Gia B: 0,000mg/100ml khí thở.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an thị xã A đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 xe ô tô biển số 81C-089.99; 01 xe mô tô biển kiểm soát 27F8-0093, 01 mũ bảo hiểm vỡ; một số mảnh vụn vỡ của xe mô tô gồm: 01 mảnh vỡ nhựa rộng (32x40)cm, 01 mảnh vỡ có diện (10x15)cm; 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0023883 của xe 27F8-0093; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 029753 của xe ô tô 81C-089.99; 01 Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số DA 4905771 của xe ô tô 81C-089.99; 01 Chứng nhận bảo hiểm số BBOto22 0045034 của xe ô tô 81C-089.99; 01 giấy phép lái xe hạng C số 640036012776 mang tên Phạm Quốc P do Sở giao thông vận tải tỉnh G cấp ngày 23/8/2021; 01 Chứng chỉ sơ cấp nghề số 026035 mang tên Phạm Quốc P; 01 Bản kết quả học tập mang tên Phạm Quốc P; 01 Biên bản tổng kết kết quả sát hạch mang tên Phạm Quốc P.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã ra quyết định xử lý trả lại cho chủ sở hữu gồm:

- Trả lại xe ô tô biển số 81C-089.99 cùng giấy tờ xe cho anh Lê Quang H;
- Trả lại xe mô tô biển số 27F8-0093, 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0023883 biển số 27F8-0093; 01 mũ bảo hiểm vỡ, 01 mảnh vỡ nhựa rộng (32x40)cm, 01 mảnh vỡ có diện (10x15)cm cho bà Lê Thị Tư .

Tại Bản cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 27/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Phạm Quốc P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quốc P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại Giấy phép lái xe hạng C số 640036012776 mang tên Phạm Quốc P do Sở giao thông vận tải tỉnh G cấp ngày 23/8/2021; 01 Chứng chỉ sơ cấp nghề số 026035 mang tên Phạm Quốc P; 01 Bản kết quả học tập mang tên Phạm Quốc P; 01 Biên bản tổng kết kết quả sát hạch mang tên Phạm Quốc P cho bị cáo Phạm Quốc P.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bà Văn Thị Thu T1 là người đại diện hợp pháp của bị hại Văn Anh Gia B trình bày: Tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/8/2023 tại Km 81+300m, Quốc lộ A thuộc Tổ B, phường A, thị xã A làm con của bà là Văn Anh Gia B chết là ngoài ý muốn của các bên. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Phạm Quốc P đã bồi thường cho gia đình bà với số tiền 180.000.000 đồng, đồng thời đã đến để thăm hỏi, động viên gia đình. Vì vậy, bà không yêu cầu bị cáo Phạm Quốc P phải bồi thường thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai của bị hại Phạm Đức T2 có tại hồ sơ vụ án và lời trình bày của bà Phạm Thị N là người đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Đức T2 tại phiên tòa thể hiện: Tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/8/2023 tại Km 81+300m, Quốc lộ A thuộc Tổ B, phường A, thị xã A làm cho Phạm Đức T2 bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09%. Trong quá trình điều tra, Phạm Quốc P đã bồi thường cho Phạm Đức T2 với số tiền 3.000.000đ, bị hại Phạm Đức T2 và người đại diện hợp pháp của Phạm Đức T2 viết đơn bãi nại và xin miễn trách

nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa bà Phạm Thị N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc P thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đã có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/8/2023, Phạm Quốc P điều khiển xe ô tô biển số 81C-089.99 chở bàn ghế phục vụ đám cưới lưu thông theo Quốc lộ A hướng Gia Lai đi Bình Định. Khi đến đoạn đường K+300m, Quốc lộ A thuộc Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, P điều khiển xe ô tô biển số 81C-089.99 chuyển hướng sang phần đường bên trái để vào đường T. Do chuyển hướng xe không an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên xe ô tô do P điều khiển tông vào xe mô tô biển số 27F8-0093 do Văn Anh Gia B điều khiển chở Phạm Đức T2 ngồi sau đang chạy hướng ngược chiều. Hậu quả làm cho cháu Văn Anh Gia B chết, cháu Phạm Đức T2 bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09%, xe ô tô biển số 81C-089.99 bị hư hỏng thiệt hại 1.600.000đ, xe mô tô biển số 27F8-0093 bị hư hỏng thiệt hại 2.950.000đ. Hành vi điều khiển xe ô tô của Phạm Quốc P đã vi phạm vào Điều 15 Luật Giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn làm chết một người, bị thương một người với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09% và gây thiệt hại về tài sản cho người khác là tổng cộng 4.550.000đ là nghiêm trọng. Do đó, đã đủ cơ sở tuyên bố bị cáo Phạm Quốc P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại; quá trình điều tra, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đều xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, tai nạn xảy ra cũng xuất phát từ một phần lỗi của bị hại khi điều khiển xe mô tô biển số 27F8-0093 tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe mô tô, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ là vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm chết một người, bị thương một người và gây thiệt hại về tài sản cho người khác là nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã thăm hỏi, động viên, bồi thường thỏa đáng cho gia đình bị hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nguyên nhân dẫn đến tai nạn cũng xuất phát từ một phần lỗi của bị hại, vì vậy áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động chính trong gia đình việc cấm hành nghề lái xe trong một thời gian nhất định sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình bị cáo. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là “Cấm hành nghề” theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Đối với chiếc xe mô tô biển số 27F8-0093 là của vợ chồng bà Lê Thị T3 là bà ngoại của cháu Văn Anh Gia B mua lại chưa sang tên. Ngày 20/8/2023, Văn Anh Gia B tự ý lấy xe và điều khiển xe mô tô tham gia giao thông gây ra tai nạn thì bà Lê Thị T3 không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A không xử lý bà Lê Thị T3 về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ là có căn cứ.

[7] Về dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Phạm Quốc P đã bồi thường cho gia đình bị hại Văn Anh Gia B với số tiền 180.000.000 đồng; bồi thường cho bị hại Phạm Đức T2 3.000.000đ. Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét về phần dân sự.

[8] Về vật chứng: Do không áp dụng biện pháp cấm hành nghề lái xe nên trả lại cho bị cáo Phạm Quốc P: Giấy phép lái xe hạng C số 640036012776 mang tên Phạm Quốc P do Sở giao thông vận tải tỉnh G cấp ngày 23/8/2021; 01 Chứng chỉ sơ cấp nghề số 026035 mang tên Phạm Quốc P; 01 Bản kết quả học tập mang tên Phạm Quốc P; 01 Biên bản tổng kết kết quả sát hạch mang tên Phạm Quốc P. Các vật chứng còn lại đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 299; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Quốc P 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (30/01/2024).

Giao bị cáo Phạm Quốc P cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phạm Quốc P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Phạm Quốc P: Giấy phép lái xe hạng C số 640036012776 mang tên Phạm Quốc P do Sở giao thông vận tải tỉnh G cấp ngày 23/8/2021; 01 Chứng chỉ sơ cấp nghề số 026035 mang tên Phạm Quốc P;

01 Bản kết quả học tập mang tên Phạm Quốc P; 01 Biên bản tổng kết kết quả sát hạch mang tên Phạm Quốc P.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A và Chi cục thi hành án dân sự thị xã A).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Quốc P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (30/01/2024) bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tứ Hải

